

Số: 58/2024/QĐST-DS

S, ngày 17 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 284/2024/TLST-DS về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” ngày 16 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: 2 N, phường V, quận C, Tp ..

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là anh Nguyễn Văn L – Chuyên viên khách hàng phòng G (theo văn bản uỷ quyền ngày 28/8/2024).

Địa chỉ: A N, phường B, Tp ., Đ.

Bị đơn: Anh Lê Quốc D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 2, khóm T, phường A, Tp ., Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Quốc D đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền gốc và lãi là 19.264.795 đồng (trong đó, gốc 17.213.141 đồng và lãi tạm tính đến ngày 27/8/2024 là 2.051.654 đồng) và kể từ ngày 28/8/2024 anh D còn phải tiếp tục chịu

khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số 1128005 ngày 16/8/2018 và hợp đồng kiêm giấy nhận nợ số LD0000127561 ngày 15/9/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí dân sự sơ thẩm; hai bên thỏa thuận:

Anh Lê Quốc D nộp 481.620 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP S (Phòng G) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007932 ngày 16/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều